

Bản án số:76/2017/HSST

Ngày:19/6/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vinh

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Giảng Trường

2. Bà Lê Thị Thơm

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Ông Lê Huy Lệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/6/2017 tại trụ sở TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2017/HSST ngày 17/5/2017 đối với bị cáo:

Lường Văn Thi - Sinh năm 1985

Nơi ĐKNKTT: Thôn Xuân Tre 1, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Thợ xây

Con ông Lường Văn Thới và bà Lò Thị Ngoan

Bị cáo có vợ là Lường Thị Xuân, sinh năm 1987; Có 03 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2017 đến nay - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Bị cáo thuê trọ ở Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh, là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 13/3/2017 bị cáo thuê một người chở xe ôm chở bị cáo đến thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh mua ma túy về sử dụng. Khi đến địa phận thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (bị cáo không biết rõ địa chỉ cụ thể), bị cáo xuống xe và bảo

người lái xe ôm đứng đợi. Bị cáo đi bộ xung quanh khu vực đó thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi. Bị cáo hỏi: Anh có ma túy không, bán cho em hai trăm nghìn. Người này trả lời: Có. Bị cáo đưa 200.000đ cho người đàn ông và được người đàn ông đưa cho một gói nhỏ chất ma túy, 01 xi lanh, 01 lọ nước cất. Bị cáo cầm gói ma túy ở tay trái, còn xi lanh và nước cất bị cáo bỏ vào túi quần bên phải. Sau đó, bị cáo nhờ người xe ôm bị cáo thuê lúc trước chở về Yên Phong, Bắc Ninh. Khi đến thôn Thọ Khê, Đông Thọ, Yên Phong, Bắc Ninh thì bị cáo và người lái xe ôm bị lực lượng Công an huyện Yên Phong kiểm tra, phát hiện, thu giữ toàn bộ số ma túy và vật chứng có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 426/KLGD-PC54 ngày 13/3/2017 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có trọng lượng 0,2615 gam là chất ma túy Heroin.

Tại bản cáo trạng số 61/CTr-VKS ngày 17/5/2017 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Kết thúc phân xét hỏi vị đại diện VKS trình bày lời luận tội, phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, 41 BLHS năm 1999; Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 2 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Khoản 2 và điểm a Điều 1 Nghị quyết số 144 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Tịch thu tiêu huỷ 01 xi lanh, 01 lọ nước cất và số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố được tóm tắt ở phần trên. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của vị đại diện VKS đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của VKS. Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai trước đây của bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/3/2017 tại đoạn đường tỉnh lộ 295, thuộc địa phận thôn Thọ Khê, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, Bắc Ninh; Công an huyện Yên Phong đã bắt quả tang Lương Văn Thi đang có hành vi tàng trữ 0,2615 gam Heroin tại lòng bàn tay trái của Thi. Bị cáo khai tàng trữ ma túy để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 có mức hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù. Tuy nhiên, do có sự thay đổi chính sách hình sự của Nhà nước quy định theo hướng có lợi cho bị cáo. Cụ thể tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có mức hình phạt từ một năm đến năm năm tù. Do vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng cho bị cáo được hưởng theo quy định của pháp luật.

Xét cáo trạng truy tố và nội dung bản luận tội của vị đại diện VKS tại phiên toà là có căn cứ.

Xét nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo thì thấy: Do bị cáo thường xuyên sử dụng ma túy nên bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Trực tiếp huỷ hoại sức khoẻ cho người sử dụng, gây mất trật tự an, làm băng hoại đạo đức, phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm.

Về nhân thân của bị cáo: Tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự bị cáo phạm tội lần đầu nhưng phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Xét cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc Thái, thuộc dân tộc ít người. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. HĐXX áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo sử dụng ma túy thường xuyên, là thành viên của hộ gia đình nghèo, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng là phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của bị cáo.

Liên quan trong vụ án còn có 01 người đàn ông chở xe ôm, 01 người đàn ông bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của họ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ xử lý theo quy định.

Về tang vật của vụ án: 01 xi lanh, 01 lọ nước cất và số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Thi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, 41 BLHS năm 1999. Điều 76, 99, 228 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số 144 ngày 29/6/2016 của Quốc hội;

Xử phạt: Lương Văn Thi 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2017.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 lọ nước cất, 01 xy lanh và số ma túy còn lại sau giám định. Số ma túy được đựng trong 01 phong bì có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Ninh.

Toàn bộ số vật chứng đã được giao nhận ngày 24/5/2017 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện
- Thi hành án, công an
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Liên quan trong vụ án còn có 01 người đàn ông chở xe ôm, 01 người đàn ông bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của họ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ xử lý theo quy định.

Về tang vật của vụ án: 01 xi lanh, 01 lọ nước cất và số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Thi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, 41 BLHS năm 1999. Điều 76, 99, 228 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số 144 ngày 29/6/2016 của Quốc hội;

Xử phạt: Lương Văn Thi 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2017.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 lọ nước cất, 01 xy lanh và số ma túy còn lại sau giám định. Số ma túy được đựng trong 01 phong bì có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Ninh.

Toàn bộ số vật chứng đã được giao nhận ngày 24/5/2017 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA